Mã văn bản: 1511/CBTT-CTCP397
Số văn bản: 1511
Ngày ban hành: 24/07/2025

CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN 397
DN: c=VN, l=QUẢNG NINH, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN 397, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5701435907
Date: 2025.07.24 10:44:19 +07'00'

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397
Số:……/CBTT-CTCP397

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mạo Khê, ngày tháng năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
Trên cổng thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần 397

- Mã chứng khoán: BCB
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Yên Lãng 1, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: (020) 32211329 Fax: (020) 33871299
- Website: http://www.congtycophan397.com.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Trần Tiến Trung
- Chức vụ: Người được ủy quyền công bố thông tin, TP tổ chức lao động
- Loại thông tin công bố: định kỳ

2. Nội dung thông tin công bố

- Công ty Cổ phần 397 công bố báo cáo quản trị công ty cổ phần 397 6 tháng/ năm 2025 kèm theo tài liệu như đính kèm đến Quý Sở, quý Ủy ban được biết và thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần 397 vào ngày 24 tháng 7 năm 2025 tại đường dẫn: http://www.congtycophan397.com.vn
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Lưu: VT, TCLĐ, O06.

**** Tài liệu đính kèm:***
- BC quản trị công ty 397 6 tháng/năm 2025 ;

TL. GIÁM ĐỐC
TP. TỔ CHỨC LAO ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Trần Tiến Trung

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../BC-CTCP397

Mạo Khê, ngày tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty cổ phần 397 6 tháng/năm 2025

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần 397.
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Mạo Khê (ĐBHC 2 cấp mới), tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0203.2211.329; Fax: 0203.3871.299.
- Vốn điều lệ: 57.000.000.000 đồng *(Năm mươi bảy tỷ đồng chẵn)*
- Mã chứng khoán: BCB
- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Số TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	18/04/2025	Các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua: 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025; 2.Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần 397; 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 6. Phương án chi trả cổ tức của năm 2024 7.Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; 8. Chi trả tiền lương thù lao cho HĐQT, BKS,

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Số TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			NQL Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2025; 9. Ủy quyền một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty; 10. Điều chỉnh địa điểm chính của Công ty để sửa đổi điều lệ năm 2025. 11. Kế hoạch đầu tư năm 2025; 12. Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. 13. Công bố kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027; 14. Đề án sắp xếp, chuyển đổi sở hữu Công ty.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO 6 THÁNG)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Đình Kỳ	Chủ tịch HĐQT	16/01/2023	
2	Kiều Văn Sính	Thành viên HĐQT	09/04/2018	
3	Phạm Xuân Huyến	Thành viên HĐQT	20/04/2023	
4	Trần Thị Thu Hường	Thành viên HĐQT	22/04/2022	
5	Văn Trung Tuyến	Thành viên HĐQT	09/04/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Đình Kỳ	9/9	100%	
2	Kiều Văn Sính	9/9	100%	
3	Phạm Xuân Huyến	9/9	100%	
4	Trần Thị Thu Hường	9/9	100%	
5	Văn Trung Tuyến	9/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám Công ty cổ phần 397 theo Nội dung của Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty.

Việc giám sát Ban Giám đốc Công ty thông qua Chủ tịch HĐQT chuyên trách.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có (*Công ty cổ phần 397 không có tiểu ban giúp việc HĐQT*).

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Số TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT	16/01/2025	1. Thông báo ý kiến của Công ty mẹ - Tổng công ty Đông Bắc vào dự thảo quy chế quản lý, sử dụng tài sản cố định của công ty cổ phần 397; 2. Thông qua kế hoạch sửa chữa trung đại tu TTBKT của công ty năm 2025. 3. Thông qua việc ban hành định mức sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu năm 2025; 4. Thông qua quy chế Quản trị chi phí kinh doanh trong Công ty Cổ phần 397; 5. Thông qua quy định chức năng , nhiệm vụ trong công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, khoán quản trị chi phí và tổng hợp giá thành theo công đoạn sản xuất trong Công ty cổ phần 397; 6.Thông báo nội dung thuê ngoài phục vụ sản xuất năm 2025; 7. Thông báo phương án quản lý, vận hành các hệ thống trạm bơm cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho khu vực phía Đông thành phố Đông Triều năm 2025; 8. Thông qua kế hoạch sản xuất than và các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ chủ yếu năm 2025; 9. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và xây dựng đơn vị năm 2025; 10. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch lao động tiền lương năm 2025; 11. Thông qua công tác cán bộ; 12. Báo cáo dự thảo Đề án cơ cấu lại Công ty mẹ - Tổng công ty Đông Bắc đến năm 2025;	100%

0989565592_Tran Tien Trung_01 24/07/2025 chu tich hoi dong quan tri Do Dinh Ky da ky, 24/07/2025 08:22:44

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Số TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT	24/01/2025	1. Thông qua việc gia hạn hợp đồng thuê nhà điều hành phục vụ sản xuất công trường, phân xưởng.	100%
3	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	1. Phê chuẩn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. 2. Thông qua quy định quản lý công tác Cơ điện Vận tải của công ty Cổ phần 397.	100%
4	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT	12/03/2025	1. Thông qua khối lượng thuê ngoài năm 2025; 2. Thông qua kế hoạch sửa chữa trung đại tu TTBKT năm 2025 (điều chỉnh) của Công ty. 3. Thông qua nội dung ký hợp đồng cung ứng xăng dầu với công ty xây dựng Công nghiệp mỏ chi nhánh TCT Đông Bắc.	100%
5	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	1. Thông qua dự thảo văn kiện ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; 2. Thông qua kết quả báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024; 3. Thông qua đề án sắp xếp chuyển đổi sở hữu Công ty; 4. Thông qua nội dung đề nghị TCT Đông Bắc phê duyệt phương án xử lý đất đá chống sạt lở bờ trụ via 1-20(24a) khai trường khu II mỏ Nam Tràng Bạch.	100%
6	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	1. Thông qua nội dung đánh giá đối với cán bộ quản lý, người đại diện trong Côn gty năm 2024;	100%
7	Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT	12/05/2025	1. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền cho Cổ đông Công ty. 2. Thông qua nội dung kế hoạch xử lý trang thiết bị kỹ thuật thuê hoạt động sau khi hết thời hạn thuê.	100%
8	Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	1. Thông qua điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch lao động tiền lương năm 2025 của Công ty cổ phần 397; 2. Thông qua lựa chọn đối tác cung cấp dịch vụ kiểm toán và tư vấn tài chính thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 và dự thảo các quy chế, quy định áp dụng trong Công ty.	100%
9	Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐQT	21/06/2025	1. Thông qua nội dung phương án xử lý đất đá chống sạt lở bờ trụ via 1-20(24a) khai trường khu II mỏ Nam Tràng Bạch. 2. Thông qua nội dung tổng hợp chi phí sử dụng nguồn chi phí tập trung của Công ty.	100%

III. BAN KIỂM SOÁT (BÁC CÁO 6 THÁNG)

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BSK	Trình độ chuyên môn
1	Bùi Quang Hưng	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu: 27/11/2020	Kỹ sư Kinh tế doanh nghiệp
2	Mai Xuân Trường	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu: 27/11/2020	Cử nhân kế toán
3	Nguyễn Đình Luân	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu: 22/04/2024	Cao đẳng kế toán
4	Nguyễn Thị Vân	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu: 18/04/2025	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Số TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Quang Hưng	2/2	100%	100%	
2	Mai Xuân Trường	2/2	100%	100%	
3	Nguyễn Đình Luân	1/2	50%	100%	
4	Nguyễn Thị Vân	1/2	50%	100%	

3.Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, ban điều hành Công ty cổ phần 397 theo Nội dung của Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị .
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham gia xây dựng các quy chế quản lý nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong các cuộc họp hoặc quá trình hoạt động BKS luôn xem xét cẩn trọng, đánh giá đầy đủ và đưa ra các kiến nghị cần thiết; các ý kiến này đều được HĐQT, ban giám đốc lắng nghe, trao đổi và hợp tác nhằm giải quyết ngay tại cuộc họp hoặc kịp thời nhất.

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Đình Thuận	02/02/1975	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	05/03/2020

V. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Không có

VI. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO NĂM) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: **Phụ lục I (kèm theo)**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục II (Kèm theo)**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

a) Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

b) Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

c) Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO NĂM)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty **Phụ lục III (Kèm theo)**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

VIII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:
- Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước (b/c);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội(b/c);
- HĐQT,BKS Công ty (b/cáo);
- Lưu: VT, TCLĐ.O05.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Đỗ Đình Kỳ

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Phụ lục I:
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo báo cáo số: /BC-CTCP397 ngày /07/2025 của Công ty Cổ phần 397)

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	**Hội đồng quản trị**								
1	Đỗ Đình Kỳ	036C066868	Chủ tịch HĐQT	Số giấy NSH: 034069020418 Ngày cấp: 27/05/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN51, ngách 157/23, phố pháo đài Láng,P. Láng, TP Hà Nội	16/01/2023		Bổ nhiệm	Người nội bộ
2	Kiều Văn Sính		Thành viên HĐQT	Số giấy NSH: 035070000111 Ngày cấp: 17/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số 3D5 KĐT Nam Thăng Long, p. Phú Thượng, TP Hà Nội	09/04/2018		Bổ nhiệm	Người nội bộ
3	Văn Trung Tuyến		Thành viên HĐQT	Số giấy NSH: 035066001121 Ngày cấp: 27/10/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Cói, xã Bình Sơn, Ninh Bình	09/04/2018		Bổ nhiệm	Người nội bộ
4	Trần Thị Thu Hường	036C014277	Thành viên HĐQT	Số giấy NSH: 030182021502 Ngày cấp: 07/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu VĂn An, TP Hải Phòng	22/04/2022		Bổ nhiệm	Người nội bộ
5	Phạm Xuân Huyến	036C014172	Thành viên HĐQT	Số giấy NSH: 034075019716 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số nhà E14, Tổ 9 - Khu 3 - Bãi Cháy, Quảng Ninh.	20/04/2023		Bổ nhiệm	Người nội bộ
II	**Ban kiểm soát**								
1	Bùi Quang Hưng	036C014065	Trưởng BKS	Số giấy NSH: 0230083022590 Ngày cấp: 01/12/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN56, KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	27/11/2020		Bổ nhiệm	Người nội bộ
2	Mai Xuân Trường		Thành viên BKS	Số giấy NSH: 035086012284 Ngày cấp: 08/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn An Ninh, Bình Sơn, Ninh Bình	27/11/2020		Bổ nhiệm	Người nội bộ
3	Nguyễn Đình Luân	036C014058	Thành viên BKS	Số giấy NSH: 030087011885 Ngày cấp: 02/10/2021	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP	22/04/2024	18/04/2025	Miễn nhiệm	Người nội bộ

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Hải Phòng				
4	Nguyễn Thị Vân	036C014115	Thành viên BKS	Số giấy NSH: 030183007427 Ngày cấp: 20/11/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 8, Khu Tân lập 7, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	18/04/2025		Bổ nhiệm	Người nội bộ
III	**Ban Giám đốc**								
1	Phan Đức Trung		Phó GĐ	Số giấy NSH: 187432668 Ngày cấp: 27/03/2012 Nơi cấp: Công an Nghệ An	Phường Mạo Khê, Quảng Ninh	16/04/2021		Bổ nhiệm	Người nội bộ
3	Trần Văn Kiên		Phó GĐ	Số giấy NSH: 022080011159 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 5, Khu Vĩnh Tuy1, Mạo Khê, Quảng Ninh	19/03/2024		Bổ nhiệm	Người nội bộ
IV	**Kế toán trưởng**								
1	Nguyễn Đình Thuận	036C014060	Kế toán trưởng	Số giấy NSH: 141820091 Ngày cấp: 19/12/2011 Nơi cấp: Công an Hải Dương	P.Chu Văn An, TP Hải Phòng	05/03/2020		Bổ nhiệm	Người nội bộ
V	**Người được ủy quyền công bố thông tin**								
1	Trần Tiến Trung	036C068686	Người UQ CBTT	Số giấy NSH: 030078011983 Ngày cấp: 01/06/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN14, ngõ 80 KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	02/07/2019		Bổ nhiệm	Người nội bộ

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Phụ lục III:

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY

(Kèm theo báo cáo số: /BC-CTCP397 ngày /07/2025 của Công ty Cổ phần 397)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	**Hội đồng quản trị**							
1	Đỗ Đình Kỳ	036C066868	Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 034069020418 Ngày cấp: 27/05/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN51, ngách 157/23, phố pháo đài Láng,P. Láng, TP Hà Nội	681.720	10,17	Người nội bộ
1.1	Đỗ Thị Dóc			Số CCCD: 034130000247 Ngày cấp: 18/07/2016 Nơi cấp: CCS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Thôn Nguyên Xá, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chị gái
1.2	Đỗ Thị Huyên			Số CMND: 034146010624 Ngày cấp: 19/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Đào Động xã Đồng Bằng, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chị gái
1.3	Đỗ Thị Vừng			Số CMND: 034151009074 Ngày cấp: 09/01/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Vũ Xá, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chị gái
1.4	Đỗ Thị Gừng			Số CCCD: 034154000852 Ngày cấp: 13/02/2015 Nơi cấp: CCS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Thôn Thượng Xá, xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chị gái
1.5	Đỗ Đình Thuận			Số CMND: 034057017468 Ngày cấp: 25/01/2008 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Nguyên Xá, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên	00	00	Anh trai
1.6	Đỗ Thị Mầu			Số CCCD: 034158001661 Ngày cấp: 14/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Lễ Văn, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chị gái
1.7	Đỗ Thị Huyền			Số CMND: 034163014552 Ngày cấp: 24/04/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Nguyên Xá, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên	00	00	Chị gái
1.8	Đỗ Đình Thuần			Số CCCD: 034065000167 Ngày cấp: 13/08/2014 Nơi cấp: CCS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Thôn Nguyên Xá, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên	00	00	Anh trai

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

1.9	Nguyễn Thị Thúy			Số CCCD: 034183007776 Ngày cấp: 26/04/2017 Nơi cấp: CCS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	SN51, ngách 157/23, phố pháo đài Láng,P. Láng, TP Hà Nội	00	00	Vợ
1.10	Đỗ Quỳnh Trang			Số CCCD: 022303000300 Ngày cấp: 23/01/2018 Nơi cấp: CCS ĐKQL cư trú và DLQG về DC	SN51, ngách 157/23, phố pháo đài Láng,P. Láng, TP Hà Nội	00	00	Con gái
1.11	Đỗ Đình Đức			Số CCCD: 0222208012411 Ngày cấp: 11/10/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN51, ngách 157/23, phố pháo đài Láng,P. Láng, TP Hà Nội	00	00	Con trai
2	Kiều Văn Sính		GĐ, Thành viên HĐQT	Số giấy NSH: 035070000111 Ngày cấp: 17/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số 3D5 KĐT Nam Thăng Long, p. Phú Thượng, TP Hà Nội	1.596.000	28%	Người nội bộ
2.1	Kiều Thị Miện			Số CCCD: 035155001111 Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Chị gái
2.2	Kiều Thị Lệ			Số CCCD: 035160003488 Ngày cấp: 23/03/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Chị gái
2.3	Kiều Thị Dung			Số CCCD: 035161001320 Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Chị gái
2.4	Kiều Văn Minh			Số CCCD: 035063004174 Ngày cấp: 16/03/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Anh trai
2.5	Kiều Thị Lê			Số CCCD: 035163002855 Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Chị gái
2.6	Kiều Văn Bình			Số CCCD: 035068002614 Ngày cấp: 16/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Anh trai
2.7	Kiều Thị Linh			Số CCCD: 035170007320 Ngày cấp: 22/03/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	TDP Thụy Sơn 2, Nguyễn Úy, Ninh Bình	00	00	Em gái

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

2.8	Nguyễn Thị Ngọc			Số CCCD: 022175000012 Ngày cấp: 01/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số 3D5 KĐT Nam Thăng Long, p. Phú Thượng, TP Hà Nội	00	00	Vợ
2.9	Kiều Minh Quân			Số CCCD: 022099000009 Ngày cấp: 08/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số 3D5 KĐT Nam Thăng Long, p. Phú Thượng, TP Hà Nội	00	00	Con trai
2.10	Kiều Quỳnh Hương			Số CCCD: 022304000211 Ngày cấp: 08/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Phú Thượng, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội	00	00	Con gái
3	Văn Trung Tuyến		Thành viên HĐQT	Số CCCD: 035066001121 Ngày cấp: 27/10/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Cói, xã Bình Sơn, Ninh Bình	1.140.000	20%	Người nội bộ
3.1	Nguyễn Thị Ngọc			Số CCCD: 035168000985 Ngày cấp: 13/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Cói, xã Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Vợ
3.2	Văn Như Bình			Số CCCD: 035308004551 Ngày cấp: 10/11/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Cói, xã Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Con trai
3.3	Văn Thị Trang	036C014263		Số CCCD: 035195001693 Ngày cấp: 26/09/2018 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Cói, xã Bình Sơn, Ninh Bình	51.200	0,90%	Con gái
3.4	Văn Tất Thành			Số CCCD: 035091003450 Ngày cấp: 26/09/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Thượng Thụ, xã Bình Mỹ, Ninh Bình	00	00	Con trai
4	Phạm Xuân Huyến	036C014172	PGĐ,Thành viên HĐQT	Số CCCD: 034075019716 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số nhà E14, Tổ 9 - Khu 3 - Bãi Cháy, Quảng Ninh.	326.838	5,73%	Người nội bộ
4.1	Phạm Thị Hoan			Số CCCD: 034159022522 Ngày cấp:25/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Long Hưng, Hưng Yên	00	00	Chị gái
4.2	Phạm Xuân Hân			Số CCCD: 034062015242 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Trần Lã, Hưng Yên	00	00	Anh trai

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

4.3	Phạm Xuân Huy			Số CCCD: 034064004021 Ngày cấp: 08/03/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Ngư Thiên, Hưng Yên	00	00	Anh trai
4.4	Phạm Thị Ngoãn			Số CCCD: 034168018101 Ngày cấp: 31/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Ngư Thiên, Hưng Yên	00	00	Chị gái
4.5	Phạm Thị Hoàn			Số CCCD: 034171020457 Ngày cấp: 14/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Ngư Thiên, Hưng Yên	00	00	Chị gái
4.6	Nguyễn Thị Nhàn			Số CCCD: 030177007575 Ngày cấp: 24/12/2020 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số nhà E14, Tổ 9 - Khu 3 - Bãi Cháy, Quảng Ninh.	00	00	Vợ
4.7	Phạm Tuấn Khuê			Số CCCD: 030208014236 Ngày cấp: 24/4/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số nhà E14, Tổ 9 - Khu 3 - Bãi Cháy, Quảng Ninh.	00	00	Con trai
4.8	Phạm Phương Thảo			Số CCCD: 030306000900 Ngày cấp:10/04/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Số nhà E14, Tổ 9 - Khu 3 - Bãi Cháy, Quảng Ninh.	00	00	Con gái
5	Trần Thị Thu Hường	036C014277	Thành viên HĐQT	Số CCCD: 030182021502 Ngày cấp: 07/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	5.180	0,09%	Người nội bộ
5.1	Đoàn Nam Huy			Số CCCD: 030206017760 Ngày cấp: 15/04/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Con trai
5.2	Đoàn Trần Kim Ngân			Số CCCD: (Còn nhỏ) Ngày cấp: Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Con Gái
5.3	Đồng Bá Dũng			Số CCCD: 030081004729 Ngày cấp: 07/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Chồng
5.4	Mao Thị Bích			Số CCCD: 030160018119 Ngày cấp: 19/03/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Mẹ đẻ

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

5.5	Trần Thúy Linh			Số CCCD: 030184016122 Ngày cấp: 16/05/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Em gái
5.6	Trần Trung Kiên			Số CCCD: 030087024691 Ngày cấp: 28/12/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KĐT Mật Sơn, Phường Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Em trai
II	**Ban Giám đốc**							
1	Trần Văn Kiên		Phó Giám đốc	Số CCCD: 022080011159 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 5, Khu Vĩnh Tuy1, Mạo Khê, Quảng Ninh	00	00	Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị Xoan			Số CCCD: 030185025702 Ngày cấp: 20/11/2024 Nơi cấp: Bộ Công An	Tổ 5, Khu Vĩnh Tuy1, Mạo Khê, Quảng Ninh	00	00	Vợ
1.2	Trần Văn Khanh			Số CMND: 022040004049 Ngày cấp: 28/06/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Bãi 2, Quảng Yên, Quảng Ninh	00	00	Bố đẻ
1.3	Phạm Thị Nhiên			Số CMND: 022141002090 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Bãi 2, Quảng Yên, Quảng Ninh	00	00	Mẹ đẻ
1.4	Trần Văn Hợi			Số CCCD: 022071011670 Ngày cấp: 09/05/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Bãi 2, Quảng Yên, Quảng Ninh	00	00	Anh trai
1.5	Trần Thị Nhung			Số CCCD: 022173005635 Ngày cấp: 07/11/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Đình, Quảng Yên, Quảng Ninh	00	00	Chị gái
1.6	Trần Thị Nhinh			Số CCCD: 022175005667 Ngày cấp: 05/03/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn Giếng Sen, Quảng Yên, Quảng Ninh	00	00	Chị gái
1.7	Trần Vân Khánh			Số CCCD: 030313006116 Ngày cấp: 14/09/2024 Nơi cấp: Bộ Công An	Tổ 5, Khu Vĩnh Tuy1, Mạo Khê, Quảng Ninh	00	00	Con gái
1.8	Trần Kiên Cường			Số CCCD: 030213000428 Ngày cấp: 14/09/2024 Nơi cấp: Bộ Công An	Tổ 5, Khu Vĩnh Tuy1, Mạo Khê, Quảng Ninh	00	00	Con trai

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

2	Phan Đức Trung		Phó Giám đốc	Số CMND: 040074016488 Ngày cấp: 06/08/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Mạo Khê, Quảng Ninh	319.200	5,60%	Người nội bộ
2.1	Phan Thị Nga			Số CMND: 040164022698 Ngày cấp: 22/09/2024 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Bình Minh, Nghệ An	00	00	Chị gái
2.2	Phan Thị Hoa			Số CMND: 040164022698 Ngày cấp: 22/09/2024 Nơi cấp: Bộ công an	Yên Thành, Nghệ An	00	00	Chị gái
2.3	Phan Thị Trang			Số CMND: 040171006874 Ngày cấp: 16/03/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Chơn Thành, Nghệ An	00	00	Chị gái
2.4	Phạm Thị Duyên			Số CMND: 024183001797 Ngày cấp: 27/12/2024 Nơi cấp: Bộ công an	Bãi Cháy, Quảng Ninh	00	00	Vợ
2.5	Phan Đức Kiên			Số CCCD: 0622070005450 Ngày cấp: 27/12/2024 Nơi cấp: Bộ công an	Bãi Cháy, Quảng Ninh	00	00	Con trai
2.5	Phan Đức Hoàng			Số CCCD: 062213001755 Ngày cấp: 03/09/2024 Nơi cấp: Bộ công an	Bãi Cháy, Quảng Ninh	00	00	Con trai
III	**Kế toán trưởng**							
1	Nguyễn Đình Thuận	036C014060	Kế toán trưởng	Số CCCD: 030075012848 Ngày cấp: 05/08/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	13.732	0,24%	Người nội bộ 016
1.1	Bùi Thị Rộng			Số CCCD: 030134007754 Ngày cấp: 30/11/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	00	00	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Đình Hồng			Số CCCD: 030056008925 Ngày cấp: 15/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	00	00	Anh trai
1.3	Nguyễn Thị Đào			Số CCCD: 030159006167 Ngày cấp: 10/4/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Phường Việt Hưng, Quảng Ninh	00	00	Chị gái
1.4	Nguyễn Đức Hào			Số CCCD: 030066018219 Ngày cấp: 25/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Phường Hạ Long, Quảng Ninh	00	00	Anh trai

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

1.5	Nguyễn Thị Oanh			Số CCCD: 030167007167 Ngày cấp: 30/12/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Xã Bát Tràng, TP Hà Nội	00	00	Chị gái
1.6	Nguyễn Thị Hiền			Số CCCD: 030171023318 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	Chị gái
1.7	Nguyễn Đình Hòa			Số CCCD: 030073007756 Ngày cấp: 06/05/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	00	00	Anh trai
1.8	Nguyễn Thị Hồng			Số CMND: 027180007951 Ngày cấp: 05/8/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	00	00	Vợ
1.9	Nguyễn Đình Hiếu			Số CMND: 030207003757 Ngày cấp: 27/4/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	00	00	Con trai
1.10	Nguyễn Đình Tiến Vinh			(Còn nhỏ)	P.Chu văn An, TP Hải Phòng	00	00	Con trai
IV	**Ban Kiểm soát**							
1	Bùi Quang Hưng	036C014065	Trưởng BKS	Số CCCD: 023083022590 Ngày cấp: 01/12/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN56, KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	6.840	0,12%	Người nội bộ
1.1	Bùi Quang Tầm			Số CCCD: 030048004655 Ngày cấp: 11/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	00	00	Bố đẻ
1.2	Trần Thị Vân			Số CCCD: 036152014035 Ngày cấp: 11/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	00	00	Mẹ đẻ
1.3	Đặng Thị Ngọc Bích	036C014272		Số CCCD: 022191011147 Ngày cấp: 05/04/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN56, KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	2.394	0,04%	Vợ
1.4	Bùi Quang Minh			Số CCCD: 001211069309 Ngày cấp: 05/04/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN56, KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	00	00	Con trai

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

1.5	Bùi Minh Anh			(Còn nhỏ)	SN56, KDC Lôi Động, P Chu Văn An, Hải Phòng	00	00	Con Gái
2	Nguyễn Đình Luân	036C014058	Thành viên BKS	Số CCCD: 030087011885 Ngày cấp: 02/10/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	6.498	0.11%	Người nội bộ
2.1	Hoàng Thị Thúy			Số CCCD: 030193005618 Ngày cấp: 28/06/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	Vợ
2.2	Nguyễn Thị Hương Lý			Số CCCD: 030189010336 Ngày cấp: 28/06/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	Em gái
2.3	Nguyễn Đình Lanh			Số CCCD: 030062003218 Ngày cấp: 08/05/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	Bố đẻ
2.4	Bùi Thị Chén			Số CCCD: 030165006041 Ngày cấp: 18/07/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	Mẹ đẻ
2.5	Nguyễn Đình Dương			(Còn nhỏ)	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	
2.6	Nguyễn Đình Đăng			(Còn nhỏ)	KDC Chi Ngãi 1, P. Trần Hưng Đạo, TP Hải Phòng	00	00	
3	Mai Xuân Trường	0966198666	Thành viên BKS	Số CCCD: 035086012284 Ngày cấp: 08/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn An Ninh, Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Người nội bộ

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

3.1	Trần Thái Bình			Số CCCD: 035181003901 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn An Ninh, Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Vợ
3.2	Mai Thị Dung			Số CCCD: 035180008995 Ngày cấp: 16/12/2010 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn An Ninh, Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Chị gái
3.3	Mai Đức Hợp			Số CCCD: 035063001319 Ngày cấp: 01/12/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn An Ninh, Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Bố đẻ
3.4	Lê Thị Chúc			Số CMND: 168596618 Ngày cấp: 07/01/2014 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Thôn An Ninh, Bình Sơn, Ninh Bình	00	00	Mẹ đẻ
4	Nguyễn Thị Vân	036C014115	Thành viên BKS	Số CCCD: 030183007427 Ngày cấp: 20/11/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 8, Khu Tân lập 7, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	1.140	0,02	Người nội bộ
4.1	Nguyễn Thị Hải			Số CCCD: 030180018141 Ngày cấp: 10/01/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 8, Khu Tân lập 7, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	00	00	Chị gái
4.2	Nguyễn Đức Son			Số CCCD: 030060019958 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 8, Khu Tân lập 7, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	00	00	Bố đẻ
4.3	Vũ Thị The			Số CCCD: 030159000303 Ngày cấp: 11/12/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 8, Khu Tân lập 7, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	00	00	Mẹ đẻ
4.4	Nguyễn Quyết Thắng			Số CCCD: 022212009250 Ngày cấp: 24/08/2024 Nơi cấp: Bộ Công An	Tổ 8, Khu Tân lập 7, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	00	00	Con trai
V	**Người được ủy quyền Công bố thông tin**							

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

1	Trần Tiến Trung	036C068686	NUQ CBTT	Số CCCD: 030078011983 Ngày cấp: 01/06/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN14, ngõ 80 KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	7.524	0,13%	Người nội bộ
1.1	Trần Công Định			Số CCCD: 030057009743 Ngày cấp: 17/06/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Sơn			Số CCCD: 030159007560 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Mẹ đẻ
1.3	Trần Tiến Thịnh	036C014181		Số CCCD: 030083022243 Ngày cấp: 05/08/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	1.368	0,02%	Em trai
1.4	Đinh Thị Thu Thủy			Số CCCD: 037180000630 Ngày cấp: 11/08/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN14, ngõ 80 KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Vợ
1.5	Trần Tiến Anh			Số CCCD: 032005006176 Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	SN14, ngõ 80 KDC Thái học 1, P Chu Văn An, TP Hải Phòng	00	00	Con trai

0989565592_ Tran Tien Trung_ 10:17 24/07/2025
chu tich hoi dong quan tri Do Dinh Ky da ky, 24/07/2025 08:22:44
_ 10:17 24/07/2025
ky da ky, 24/07/2025 08:22:44

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm

Mã văn bản: 1509/BC-CTCP397
Số văn bản: 1509
Ngày ban hành: 24/07/2025

Phụ lục II:

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo báo cáo số: /BC-CTCP397 ngày /07/2025 của Công ty Cổ phần 397)

STT	Tên tổ chức, cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Đông Bắc	Công ty mẹ	Số ĐKKD: 5700101468 Ngày cấp: 12/07/2025 Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư	Hồng Hải, Hạ Long, Quảng Ninh	01/01/2025	Số 01/2025/NQ- HĐQT ngày 16/01/2025	Chi tiêu doanh thu: 912.392,74 tr.đồng	

0989565592_Tran Tien Trung_ 10:17 24/07/2025
chu tich hoi dong quan tri Do Dinh ky, 24/07/2025 08:22:44
10:17 24/07/2025
Ký da ky, 24/07/2025 08:22:44

Tài liệu này thuộc sở hữu của Tổng công ty Đông Bắc. Việc phát tán, sử dụng trái phép bị nghiêm cấm